

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI T&D GROUP VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI T&D GROUP VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: T&D GROUP VIET TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109814279

3. Ngày thành lập: 12/11/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 31A, Ngõ Trạm, Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0961431115

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán, môi giới bất động sản) Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; bán buôn hóa chất công nghiệp, bán buôn hóa chất phụ gia thực phẩm (trừ thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất bảng 1 theo công ước Quốc tế, hóa chất độc hại thuộc danh mục cấm (không tồn trữ hóa chất tại trụ sở)	4649(Chính)
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép (trừ mua bán vàng miếng)	4662

9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu xây dựng	4663
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm) Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
13.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán) Chi tiết: Quản lý bất động sản	7020
14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát địa hình Khảo sát địa chất công trình Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế cơ - điện công trình (không bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp); Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ; Thiết kế xây dựng công trình giao thông (gồm: đường bộ; cầu - hầm; đường sắt; đường thủy nội địa, hàng hải); Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn; Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều; Thiết kế quy hoạch xây dựng Giám sát công tác xây dựng công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình; Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Thuê tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng	7110

15.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá) Chi tiết: Quảng cáo bất động sản, quảng cáo du lịch	7310
16.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất, hoạt động thiết kế chuyên dụng khác (trừ thiết kế công trình)	7410
17.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không sản xuất tại trụ sở)	1622
18.	Sản xuất hoá chất cơ bản (không sản xuất tại trụ sở)	2011
19.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ (không sản xuất tại trụ sở)	2012
20.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (không sản xuất tại trụ sở)	2013
21.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu (không sản xuất tại trụ sở)	2029
22.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu (không sản xuất tại trụ sở)	2100
23.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao (không sản xuất tại trụ sở)	2394
24.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không sản xuất tại trụ sở)	2395
25.	Vận tải hàng hóa đường sắt (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4912
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
27.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển) Chi tiết: Vận tải hàng hóa ven biển	5012
28.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5022
29.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan, lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh, lưu giữ hàng hóa trong kho (không hoạt động tại trụ sở)	5210
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy nội địa, vận tải ven biển	5222
32.	Chuyên phát	5320

33.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (không hoạt động tại trụ sở).	5510
34.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, quán Bar, vũ trường) Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
35.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ kinh doanh quán bar)	5629
36.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7911
37.	Điều hành tua du lịch	7912
38.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
39.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (không sản xuất tại trụ sở)	3250
40.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: dịch vụ sửa chữa, bảo hành máy móc, thiết bị y tế chuyên dùng	3312
41.	Xây dựng nhà để ở	4101
42.	Xây dựng nhà không để ở	4102
43.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
44.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
45.	Xây dựng công trình điện	4221
46.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
47.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
48.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
49.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
50.	Phá dỡ (trừ hoạt động nổ mìn)	4311
51.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ hoạt động nổ mìn) Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
52.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

53.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc; Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 7.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Địa chỉ thường trú: _____
 Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ DƯƠNG _____ Giới tính: *Nữ*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *30/10/1983* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *022183000558*
 Ngày cấp: *19/10/2015* Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL Cư Trú và DLQG về dân cư*
 Địa chỉ thường trú: *CT3A ĐT Văn Quán-Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Địa chỉ liên lạc: *CT3A ĐT Văn Quán-Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội